

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 13

QUYỂN THỨ 325

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

BỒ-TÁT TRỤ

Thứ 48 - 2

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mình nên khởi pháp vô vong thất, cũng khuyên người khởi pháp vô vong thất, hằng chính xưng nêu pháp vô vong thất, vui mừng khen ngợi kẻ khởi pháp vô vong thất. Mình nên khởi tánh hằng trụ xả, cũng khuyên người khởi tánh hằng trụ xả, hằng chính xưng nêu pháp khởi tánh hằng trụ xả, vui mừng khen ngợi kẻ khởi tánh hằng trụ xả.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mình nên nhiếp thọ

tròn đủ lượng sống lâu, cũng khuyên người nhiếp thọ tròn đủ lượng sống lâu, hằng chính xung nêu pháp nhiếp thọ tròn đủ lượng sống lâu, vui mừng khen ngợi kẻ nhiếp thọ tròn đủ lượng sống lâu.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mình nên quay xe pháp, cũng khuyên người quay xe pháp, hằng chính xung nêu pháp quay xe pháp, vui mừng khen ngợi kẻ quay xe pháp.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mình nên nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, cũng khuyên người nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, hằng chính xung nêu pháp nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, vui mừng khen ngợi kẻ nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đem vô sở đắc làm phương tiện, hãy làm như thế.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu phương tiện khéo léo như thế. Nếu học như thế là pháp năng an trụ, sở an trụ. Nếu học như thế, an trụ như thế, thời đối sắc được không ngăn ngại, đối thọ tướng hành thức được không ngăn ngại. Đối nhãn xứ được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ được không ngăn

ngại. Đối sắc xúc được không ngăn ngại, đối thanh hương vị xúc pháp xúc được không ngăn ngại.

Đối nhãn giới được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiết thân ý giới được không ngăn ngại. Đối sắc giới được không ngăn ngại, đối thanh hương vị xúc pháp giới được không ngăn ngại. Đối nhãn thức giới được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới được không ngăn ngại. Đối nhãn xúc được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xúc được không ngăn ngại. Đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ được không ngăn ngại.

Đối địa giới được không ngăn ngại, đối thủy hỏa phong không thức giới được không ngăn ngại. Đối vô minh được không ngăn ngại, đối hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử được không ngăn ngại.

Đối lìa hại sanh mệnh được không ngăn ngại, đối lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh, lời hư dối, lời dữ tợn, lời chia rẽ, lời dơ dáy, tham dục, giận dữ, tà kiến được không ngăn ngại.

Đối bốn tinh lự được không ngăn ngại, đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định được không ngăn ngại. Đối Bồ thí Ba-la-mật-đa được không ngăn ngại, đối

Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa được không ngăn ngại.

Đối nội không được không ngăn ngại, đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không được không ngăn ngại.

Đối chơn như được không ngăn ngại, đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới được không ngăn ngại.

Đối bốn niệm trụ được không ngăn ngại, đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi được không ngăn ngại. Đối khổ thánh đế được không ngăn ngại, đối tập diệt đạo thánh đế được không ngăn ngại.

Đối tám giải thoát được không ngăn ngại, đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ được không ngăn ngại. Đối không giải thoát môn được không ngăn ngại, đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn được không ngăn ngại.

Đôi Cực hỷ địa được không ngăn ngại, đôi Ly cầu địa, Phát quang địa, Diệm huyệt địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huyệt địa, Pháp vân địa được không ngăn ngại.

Đôi năm nhãn được không ngăn ngại, đôi sáu thần thông được không ngăn ngại. Đôi tam-ma-địa môn được không ngăn ngại, đôi đà-la-ni môn được không ngăn ngại.

Đôi Phật mười lực được không ngăn ngại, đôi bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng được không ngăn ngại. Đôi quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi được không ngăn ngại. Đôi biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo không ngăn ngại.

Đôi quả Dự lưu không ngăn ngại, đôi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán được không ngăn ngại. Đôi Độc giác Bồ-đề được không ngăn ngại. Đôi vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh được không ngăn ngại. Đôi nghiêm tịnh cõi Phật được không ngăn ngại, đôi thành thực hữu tình được không ngăn ngại, đôi khởi Bồ-tát thần thông được không ngăn ngại. Đôi nhất thiết trí được không ngăn ngại, đôi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí được không ngăn ngại. Đôi

**dứt tập khí tất cả phiền não nối nhau được không
ngăn ngại.**

**Đối pháp vô vong thất được không ngăn ngại,
đối tánh hằng trụ xả được không ngăn ngại. Đối
tròn đủ lượng sống lâu được không ngăn ngại. Đối
quay xe pháp được không ngăn ngại. Đối Chánh
pháp trụ được không ngăn ngại. Sở dĩ vì sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ ngăn mé
trước đối nay chẳng nhiếp thọ sắc, chẳng nhiếp thọ
thọ tướng hành thức. Chẳng nhiếp thọ nhãn xứ,
chẳng nhiếp thọ nhĩ tử thiệt thân ý xứ. Chẳng nhiếp
thọ sắc xứ, chẳng nhiếp thọ thanh hương vị xúc
pháp xứ.**

**Chẳng nhiếp thọ nhãn giới, chẳng nhiếp thọ nhĩ
tử thiệt thân ý giới. Chẳng nhiếp thọ sắc giới, chẳng
nhiếp thọ thanh hương vị xúc pháp giới. Chẳng
nhiếp thọ nhãn thức giới, chẳng nhiếp thọ nhĩ tử
thiệt thân ý thức giới. Chẳng nhiếp thọ nhãn xúc,
chẳng nhiếp thọ nhĩ tử thiệt thân ý xúc. Chẳng nhiếp
thọ nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, chẳng
nhiếp thọ nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra
các thọ.**

**Chẳng nhiếp thọ địa giới, chẳng nhiếp thọ thủy
hỏa phong không thức giới. Chẳng nhiếp thọ vô
minh, chẳng nhiếp thọ hành, thức, danh sắc, lục xứ,**

xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử. Chẳng nhiếp thọ
lìa hại sanh mệnh, chẳng nhiếp thọ lìa chẳng cho mà
lấy và dục tà hạnh, lời hư dối, lời dữ tợn, lời chia rẽ,
lời dơ dáy, tham dục, giận dữ, tà kiến.

Chẳng nhiếp thọ bốn tinh lự, cũng chẳng nhiếp
thọ bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng nhiếp thọ
Bồ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nhiếp thọ Tịnh giới, An
nhã, Tịnh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng nhiếp thọ nội không, chẳng nhiếp thọ
ngoại không, nội ngoại không, không không, đại
không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi
không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô
biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không,
cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả
đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh
tự tánh không.

Chẳng nhiếp thọ chơn như, chẳng nhiếp thọ
pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị
tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp
trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.

Chẳng nhiếp thọ bốn niệm trụ, chẳng nhiếp thọ
bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực,
bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng nhiếp
thọ khổ thánh đế, chẳng nhiếp thọ tập diệt đạo
thánh đế.

Chẳng nhiếp thọ tám giải thoát, chẳng nhiếp thọ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng nhiếp thọ không giải thoát môn, chẳng nhiếp thọ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Chẳng nhiếp thọ Cực hỷ địa, chẳng nhiếp thọ Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huyệt địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huyệt địa, Pháp vân địa. Chẳng nhiếp thọ năm nhãn, chẳng nhiếp thọ sáu thần thông. Chẳng nhiếp thọ tam-ma-địa môn, chẳng nhiếp thọ đà-la-ni môn.

Chẳng nhiếp thọ Phật mười lực, chẳng nhiếp thọ bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng nhiếp thọ quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi. Chẳng nhiếp thọ biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo.

Chẳng nhiếp thọ quả Dự lưu, chẳng nhiếp thọ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Chẳng nhiếp thọ Độc giác Bồ-đề. Chẳng nhiếp thọ vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Chẳng nhiếp thọ nghiêm tịnh cõi Phật, chẳng nhiếp thọ thành thực hữu tình, chẳng nhiếp thọ Bồ-tát thần thông.

Chẳng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng nhiếp thọ tập khí tất cả

phiền não nói nhau. Chẳng nhiếp thọ pháp vô vong thất, chẳng nhiếp thọ tánh hằng trụ xả. Chẳng nhiếp thọ lượng sống lâu, chẳng nhiếp thọ quay xe pháp, chẳng nhiếp thọ Chánh pháp trụ. Vì có sao?

Thiện Hiện! Sắc chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sắc chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sắc. Thọ tướng hành thức chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thọ tướng hành thức chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thọ tướng hành thức.

Thiện Hiện! Nhãn xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn xứ. Nhĩ tử thiết thân ý xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tử thiết thân ý xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tử thiết thân ý xứ.

Thiện Hiện! Sắc xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sắc xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sắc xứ. Thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thanh hương vị xúc pháp xứ.

Thiện Hiện! Nhãn giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn giới. Nhĩ tử thiết thân ý giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tử thiết thân ý giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tử thiết thân ý giới.

Thiện Hiện! Sắc giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sắc giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sắc giới. Thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thanh hương vị xúc pháp giới.

Thiện Hiện! Nhãn thức giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn thức giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn thức giới. Nhĩ tử thiết thân ý thức giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tử thiết thân ý thức giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tử thiết thân ý thức giới.

Thiện Hiện! Nhãn xúc chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn xúc chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn xúc. Nhĩ tử thiết thân ý xúc chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tử thiết thân ý xúc chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tử thiết thân ý xúc.

Thiện Hiện! Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nhiếp thọ thời

chẳng phải nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Thiện Hiện! Địa giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu địa giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải địa giới. Thủy hỏa phong không thức giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thủy hỏa phong không thức giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thủy hỏa phong không thức giới.

Thiện Hiện! Vô minh chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu vô minh chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải vô minh. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu hành cho đến lão tử chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải hành cho đến lão tử.

Thiện Hiện! Lìa hại sanh mệnh chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa hại sanh mệnh chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa hại sanh mệnh. Lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh.

Thiện Hiện! Lìa lời hư dối chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa lời hư dối chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa lời hư dối. Lìa lời dữ tợn, lời chia rẽ, lời đơ dáy chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa lời dữ

tợn, lời chia rẽ, lời dơ dáy chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải là lời dũ tợn, lời chia rẽ, lời dơ dáy.

Thiện Hiện! Là tham dục chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu là tham dục chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải là tham dục. Là giận dữ, tà kiến chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu là giận dữ, tà kiến chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải là giận dữ, tà kiến.

Thiện Hiện! Sơ tinh lự chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sơ tinh lự chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sơ tinh lự. Đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tinh lự chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tinh lự chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tinh lự.

Thiện Hiện! Từ vô lượng chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu từ vô lượng chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải từ vô lượng. Bi hỷ xả vô lượng chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu bi hỷ xả vô lượng chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải bi hỷ xả vô lượng.

Thiện Hiện! Không vô biên xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu không vô biên xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải không vô biên xứ. Thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tướng phi phi tướng xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tướng phi phi tướng xứ chẳng khá nhiếp thọ

thời chẳng phải thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tướng phi phi tướng xứ.

Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Bồ thí Ba-la-mật-đa. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Nội không chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nội không chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nội không. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Thiện Hiện! Chơn như chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu chơn như chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải chơn như. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng

tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu pháp giới cho đến bất tư nghì giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải pháp giới cho đến bất tư nghì giới.

Thiện Hiện! Bốn niệm trụ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu bốn niệm trụ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải bốn niệm trụ. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.

Thiện Hiện! Khổ thánh đế chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu khổ thánh đế chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải khổ thánh đế. Tập diệt đạo thánh đế chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tập diệt đạo thánh đế chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tập diệt đạo thánh đế.

Thiện Hiện! Tám giải thoát chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tám giải thoát chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tám giải thoát. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng

khá nhiếp thọ thời chẳng phải tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.

Thiện Hiện! Không giải thoát môn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu không giải thoát môn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải không giải thoát môn. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Thiện Hiện! Cực hỷ địa chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Cực hỷ địa chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Cực hỷ địa. Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huyệt địa, Cực nan thẳng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huyệt địa, Pháp vân địa chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa.

Thiện Hiện! Năm nhãn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu năm nhãn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải năm nhãn. Sáu thần thông chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sáu thần thông chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sáu thần thông.

Thiện Hiện! Tam-ma-địa môn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tam-ma-địa môn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tam-ma-địa môn. Đà-la-ni môn

chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu đà-la-ni môn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải đà-la-ni môn.

Thiện Hiện! Phật mười lực chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Phật mười lực chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Phật mười lực. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Thiện Hiện! Quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi.

Thiện Hiện! Biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo.

Thiện Hiện! Quả Dự lưu chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu quả Dự lưu chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải quả Dự lưu. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán.

Thiện Hiện! Độc giác Bồ-đề chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Độc giác Bồ-đề chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Độc giác Bồ-đề.

Thiện Hiện! Vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh.

Thiện Hiện! Nghiêm tịnh cõi Phật chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nghiêm tịnh cõi Phật chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nghiêm tịnh cõi Phật. Thiện Hiện! Thành thực hữu tình chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thành thực hữu tình chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thành thực hữu tình.

Thiện Hiện! Bồ-tát thần thông chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Bồ-tát thần thông chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Bồ-tát thần thông.

Thiện Hiện! Nhất thiết trí chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhất thiết trí chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhất thiết trí. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện! Dứt tập khí tất cả phiền não nối nhau chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu dứt tập khí tất

**cả phiên nào nói nhau chẳng khá nhiếp thọ thời
chẳng phải dứt tập khí tất cả phiên nào nói nhau.**

**Thiện Hiện! Pháp vô vong thất chẳng khá nhiếp
thọ vậy, nếu pháp vô vong thất chẳng khá nhiếp thọ
thời chẳng phải pháp vô vong thất. Tánh hằng trụ
xả chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tánh hằng trụ xả
chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tánh hằng trụ
xả.**

**Thiện Hiện! Tròn đủ lượng sống lâu chẳng khá
nhiếp thọ vậy, nếu tròn đủ lượng sống lâu chẳng
khá nhiếp thọ thời chẳng phải tròn đủ lượng sống
lâu.**

**Thiện Hiện! Quay xe pháp chẳng khá nhiếp thọ
vậy, nếu quay xe pháp chẳng khá nhiếp thọ thời
chẳng phải quay xe pháp.**

**Thiện Hiện! Chánh pháp trụ chẳng khá nhiếp
thọ vậy, nếu Chánh pháp trụ chẳng khá nhiếp thọ
thời chẳng phải Chánh pháp trụ.**

**Khi thuyết phẩm Bồ-tát Trụ này, một vạn hai
ngàn Bồ-tát Ma-ha-tát được vô sanh pháp nhẫn.**

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

BÁT THỐI CHUYỂN

Thứ 49 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát có hành nào, có trạng nào, có tướng nào? Chúng tôi làm sao biết đây là Bát thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát?

Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng như thật biết các bậc Di sanh, các bậc Thanh văn, các bậc Độc giác, các bậc Bồ-tát, các bậc Như Lai. Các bậc như thế đối trong các pháp chơn như không biến khác, không phân biệt, đều không hai không hai phần. Bồ-tát Ma-ha-tát này dù như thật ngộ vào các pháp chơn như, mà khác pháp chơn như không sở phân biệt, vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Bồ-tát Ma-ha-tát này đã như thật ngộ vào các pháp chơn như rồi, dù nghe chơn như cùng tất cả pháp không hai không riêng mà không nghi trệ. Vì có sao? Vì chơn như cùng tất cả pháp chẳng thể nói một khác, cùng chẳng cùng vậy. Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn chẳng khinh vậy mà thốt ra lời nói, hễ thốt ra lời nói đều dẫn đến nghĩa lợi. Nếu không nghĩa lợi trọn chẳng thốt lời. Bồ-tát Ma-ha-

tát này chẳng xem thấy kia tốt xấu hay dở, bình đẳng thương xót mà vì thuyết pháp.

Thiện Hiện! Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát có tất cả các hành trạng tướng như thế thấy, nên đem các hành trạng tướng như thế, biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Lại đem hành nào, trạng nào, tướng nào, biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát?

Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng quán tất cả pháp vô hành, vô trạng, vô tướng; phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp vô hành, vô tướng, vô trạng, Bồ-tát Ma-ha-tát này với pháp nào thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối sắc thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối thọ tướng hành thức thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh sắc vô sở hữu, tự tánh thọ tướng hành thức cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nhãn xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tử thiết thân ý xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn xứ vô sở hữu. Tự tánh nhĩ tử thiết thân ý xứ cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối sắc xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối thanh hương vị xúc pháp xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh sắc xứ vô sở hữu, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát đối nhãn giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tử thiết thân ý giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn giới vô sở hữu, tự tánh nhĩ tử thiết thân ý giới cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối sắc giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối thanh hương vị xúc pháp giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh sắc giới vô

sở hữu, tự tánh thanh hương vị xúc pháp giới cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát đối nhãn thức giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn thức giới vô sở hữu, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nhãn xúc thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tỷ thiết thân ý xúc thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn xúc vô sở hữu, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xúc cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nhãn xúc làm duyên sanh các thọ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh các thọ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh các thọ vô sở hữu, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh các thọ cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-

ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối địa giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối thủy hỏa phong không thức giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh địa giới vô sở hữu, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đó chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối vô minh thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh vô minh vô sở hữu, tự tánh hành cho đến lão tử cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đó chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Bồ thí Ba-la-mật-đa thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa vô sở hữu; tự tánh Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô sở hữu. Bồ-

tát Ma-ha-tát này đối trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nội không thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh nội không vô sở hữu, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối chơn như thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh chơn như vô sở hữu, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối bốn niệm trụ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh bốn niệm trụ vô sở hữu, tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối khổ thánh đế thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối tập diệt đạo thánh đế thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh khổ thánh đế vô sở hữu, tự tánh tập diệt đạo thánh đế cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối bốn tĩnh lượng thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh bốn tĩnh lượng vô sở hữu; tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tám giải thoát thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối tám

thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh tám giải thoát vô sở hữu; tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối không giải thoát môn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh không giải thoát môn vô sở hữu; tự tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối năm nhãn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối sáu thần thông thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh năm nhãn vô sở hữu, tự tánh sáu thần thông cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tam-ma-địa môn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối đà-la-ni môn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh tam-ma-địa môn vô

sở hữu, tự tánh đà-la-ni môn cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Phật mười lực thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh Phật mười lực vô sở hữu; tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối quả Dự lưu thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh quả Dự lưu vô sở hữu, tự tánh quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Độc giác Bồ-đề thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh Độc giác Bồ-đề vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nhất thiết trí thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhất thiết trí vô sở hữu; tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối bậc Di sanh thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bậc Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh bậc Di sanh vô sở hữu; tự tánh bậc Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao? Thiện Hiện! Tự tánh Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát trọn chẳng ưa xem hình tướng lời nói của ngoại đạo, Sa-môn, Bà-la-môn thấy. Các Sa-môn, Bà-la-môn kia thấy, với pháp sở tri thật biết,

thật thấy, hoặc năng thi thiết kiến Chánh pháp, quyết không có lẽ ấy. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành tướng trạng như thế, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát, đối Phật khéo thuyết pháp luận tạng, thâm sanh tin hiểu, trọn không nghi hoặc, không có giới cấm thủ, chẳng đọa ác kiến. Chẳng lấy các việc cát tường của thế tục cho là thanh tịnh. Trọn chẳng lễ kính các thứ thiên thần, như các thế gian ngoại đạo thờ phụng. Cũng trọn chẳng đem các món tràng hoa, hương xoa, hương bột thấy, áo mặc, chuỗi anh lạc, tràng phan, bảo cái, kỹ nhạc, đèn sáng mà cúng dường thiên thần và các ngoại đạo. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành tướng trạng như thế, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển, Bồ-tát Ma-ha-tát, chẳng sanh trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, a-tổ-lạc, cũng chẳng sanh nơi chủng tộc ti tiện, nghĩa là làm hàng thịt, gánh thầy người chết thấy, trọn chẳng thiếu nam căn, biến hình, không hình, hai hình và thân nữ nhân. Cũng lại chẳng bị thân mù, điếc, câm, ngọng, tay chân co quắp, hủi lác, lùn xấu thấy. Cũng lại chẳng sanh chỗ không có thời giờ rảnh. Thiện Hiện! Nếu trọn nên

**các hành trạng tương như thế, phải biết đây là Bất
thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-
tát Ma-ha-tát thường ưa thọ hành mười thiện
nghiệp đạo: Mình là hại sanh mệnh, cũng khuyên
người là hại sanh mệnh, hằng chính xung nêu pháp
là hại sanh mệnh, vui mừng khen ngợi kẻ là hại
sanh mệnh. Mình là chẳng cho mà lấy, cũng
khuyên người là chẳng cho mà lấy, hằng chính
xung nêu pháp là chẳng cho mà lấy, vui mừng khen
ngợi kẻ là chẳng cho mà lấy. Mình là dục tà hạnh,
cũng khuyên người là dục tà hạnh, hằng chính
xung nêu pháp là dục tà hạnh, vui mừng khen ngợi
kẻ là dục tà hạnh. Mình là lời hư dối, cũng khuyên
người là lời hư dối, hằng chính xung nêu pháp là
lời hư dối, vui mừng khen ngợi kẻ là lời hư dối.
Mình là lời dữ tợn, cũng khuyên người là lời dữ
tợn, hằng chính xung nêu pháp là lời dữ tợn, vui
mừng khen ngợi kẻ là lời dữ tợn. Mình là lời chia
rẽ, cũng khuyên người là lời chia rẽ, hằng chính
xung nêu pháp là lời chia rẽ, vui mừng khen ngợi
kẻ là lời chia rẽ. Mình là lời dơ dáy, cũng khuyên
người là lời dơ dáy, hằng chính xung nêu pháp là
lời dơ dáy, vui mừng khen ngợi kẻ là lời dơ dáy.
Mình là tham dục, cũng khuyên người là tham
dục, hằng chính xung nêu pháp là tham dục, vui**

mừng khen ngợi kẻ lìa tham dục. Mình lìa giận dữ, cũng khuyên người lìa giận dữ, hằng chính xung nêu pháp lìa giận dữ, vui mừng khen ngợi kẻ lìa giận dữ. Mình lìa tà kiến, cũng khuyên người lìa tà kiến, hằng chính xung nêu pháp lìa tà kiến, vui mừng khen ngợi kẻ lìa tà kiến. Bồ-tát Ma-ha-tát này cho đến trong mộng cũng chẳng hiện khởi mười ác nghiệp đạo, huống ở lúc tỉnh thức. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát khắp vì nhiều ích tất cả hữu tình, hằng tu Bồ thí Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiều ích tất cả hữu tình, hằng tu Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiều ích tất cả hữu tình, hằng tu An nhẫn Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiều ích tất cả hữu tình, hằng tu Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiều ích tất cả hữu tình, hằng tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiều ích tất cả hữu tình, hằng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát với các giáo pháp thanh tịnh thọ trì, suy nghĩ, đọc tụng, rôt ráo thông lợi. Nghĩa là Khế kinh, Ứng tụng, Biệt ký, Phúng tụng, Tự thuyết,

Duyên khởi, Bốn sự, Bốn sanh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Luận nghị. Dem các pháp như thế, thường vui bố thí tất cả hữu tình, hằng tác nghĩ này: Làm sao phải khiến các loài hữu tình cầu nguyện Chánh pháp đều được đầy đủ. Lại đem căn lành pháp thí như thế cùng hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lại nữa Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát, đối Phật sở thuyết pháp môn thâm sâu, trọn chẳng sanh nghi hoặc do dự.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Duyên nào Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát, đối Phật sở thuyết pháp môn thâm sâu, trọn chẳng sanh nghi hoặc do dự?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng thấy có pháp khá nghi hoặc do dự. Nghĩa là chẳng thấy có sắc, cũng chẳng thấy có thọ tướng hành thức khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có nhãn xứ, cũng chẳng thấy có nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có sắc xứ, cũng chẳng thấy có thanh hương vị xúc pháp xứ khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.

**Chẳng thấy có nhãn giới, cũng chẳng thấy có
nhĩ tử thiết thân ý giới khá đối trong ấy sanh nghi
hoặc do dự. Chẳng thấy có sắc giới, cũng chẳng thấy
có thanh hương vị xúc pháp giới khá đối trong ấy
sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có nhãn thức
giới, cũng chẳng thấy có nhĩ tử thiết thân ý thức giới
khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy
có nhãn xúc, cũng chẳng thấy có nhĩ tử thiết thân ý
xúc khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng
thấy có nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng
chẳng thấy có nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh
ra các thọ khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có địa giới, cũng chẳng thấy có thủy
hỏa phong không thức giới khá đối trong ấy sanh
nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có vô minh, cũng
chẳng thấy có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ,
ái, thủ, hữu, sanh, lão tử khá đối trong ấy sanh nghi
hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có Bồ thí Ba-la-mật-đa, cũng chẳng
thấy có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-
nhã Ba-la-mật-đa khá đối trong ấy sanh nghi hoặc
do dự.**

**Chẳng thấy có nội không, cũng chẳng thấy có
ngoại không, nội ngoại không, không không, đại
không, trống nghĩa không, hữu vi không, vô vi**

không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.

Chẳng thấy có chơn như; cũng chẳng thấy có pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.

Chẳng thấy có bốn niệm trụ, cũng chẳng thấy có bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có khổ thánh đế, cũng chẳng thấy có tập diệt đạo thánh đế khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.

Chẳng thấy có bốn tĩh lực, cũng chẳng thấy có bốn vô lượng, bốn vô sắc định khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có tám giải thoát, cũng chẳng thấy có tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.

Chẳng thấy có năm nhãn, cũng chẳng thấy có sáu thần thông khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có tam-ma-địa môn, cũng chẳng

thấy có đà-la-ni môn khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có Phật mười lực, cũng chẳng thấy có bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.

Chẳng thấy có quả Dự lưu, cũng chẳng thấy có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có Độc giác Bồ-đề khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có nhất thiết trí, cũng chẳng thấy có đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.

Chẳng thấy có bậc Di sanh, cũng chẳng thấy có bậc Thanh văn, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.

Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.

--- o0o ---